**Đại hội Đảng XII và định hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực**

*Trong các văn kiện trình Đại hội XII, Đảng ta nhấn mạnh sự quan tâm đặc biệt và làm rõ hơn lập trường, quan điểm, tính nhất quán về sự cần thiết phải đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực.*

            Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đã từng được khẳng định trong các văn kiện Đảng trước đây, đặc biệt là trong Nghị quyết số 29 của Hội nghị Trung ương 8, khóa XI, khẳng định đây không chỉ là quốc sách hàng đầu, là “chìa khóa” mở ra con đường đưa đất nước tiến lên phía trước, mà còn là “mệnh lệnh” của cuộc sống.

            Trong Văn kiện đại hội XII lần này, kế thừa quan điểm chỉ đạo của nhiệm kỳ trước,  Đảng ta đưa ra đường lối đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, xác định đây là một kế sách, quốc sách hàng đầu, tiêu điểm của sự phát triển, mang tính đột phá, khai mở con đường phát triển nguồn nhân lực Việt Nam trong thế kỷ XXI, khẳng định triết lý nhân sinh mới của nền giáo dục nước nhà “dạy người, dạy chữ, dạy nghề”.

            Vì sao phải đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực? Các văn kiện của Đảng đã chỉ rõ chất lượng, hiệu quả giáp dục và đào tạo còn thấp so với yêu cầu, nhất là giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp. Hệ thống giáo dục và đào tạo thiếu liên thông giữa các trình độ và các phương thức giáo dục, đào tao; còn nặng lý thuyết, nhẹ thực hành. Đào tạo thiếu gắn kết với nghiên cứu khoa học, sản xuất kinh doanh và nhu cầu của thị trường lao động; chú trọng đúng mức việc giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng làm việc. Phương pháp giáo dục, việc thi, kiểm tra và đánh giá kết quả còn lạc hậu và thiếu thực chất. Quản lí giáo dục và đào tạo có mặt còn yếu kém. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu. Đầu tư cho giáo dục và đào tạo chưa hiệu quả. Chính sách cơ chế tài chính cho giáo dục và đào tạo chưa phù hợp. Cơ sở vật chất- kỹ thuật còn thiếu và lạc hậu, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

            Việc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới đang đặt ra ngày càng cấp thiết. *Thứ nhất*, do chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo ở nước ta còn thấp so với yêu cầu của công cuộc đổi mới, nhất là giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp. Hiện nay, toàn quốc có hơn 70.000 cử nhân, kỹ sư, thạc sĩ tốt nghiệp ra trường, nhưng không tìm được việc làm, hoặc có việc làm nhưng không đúng nghề đào tạo; nhiều người được tuyển chọn phải đào tạo lại mới sử dụng được. *Thứ hai*, hệ thống giáo dục-đào tạo ở nước ta còn bị khép kín, thiếu liên thông giữa các trình độ và giữa các phương thức giáo dục, đào tạo, còn nặng lý thuyết, nhẹ thực hành. *Thứ ba*, chưa gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo với nghiên cứu khoa học, với sản xuất kinh doanh và nhu cầu của thị trường, dẫn đến tình trạng thừa thầy, thiếu thợ. *Thứ tư*, chưa chú trọng đúng mức đến giáo dục đạo đức, nhân cách, lối sống và kỹ năng, phương pháp làm việc. *Thứ năm*, phương pháp giáo dục còn lạc hậu, chủ yếu truyền thụ kiến thức một chiều; tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá kết quả còn thiếu thực chất, mắc bệnh thành tích. Thứ sáu, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu. Thứ bảy, cơ chế, chính sách, đầu tư cho giáo dục, đào tạo chưa phù hợp; cơ sở vật chất-kỹ thuật thiếu đồng bộ, còn lạc hậu…

            Như vậy, việc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tao; phát triển nguồn nhân lực là yêu cầu bức thiết. Đó vừa là yêu cầu, vừa là giải pháp giúp chúng ta vượt qua khó khăn, thách thức của thời cuộc và phát triển bền vững. Tuy nhiên, nếu không quyết liệt đổi mới, hoặc đổi mới “nhỏ giọt”, cục bộ, từng phần, tức là giáo dục, đào tạo vẫn không khác hơn kiểu cũ thì nguy cơ tụt hậu xa hơn luôn ở kề bên; đường lối đổi mới của Đảng sẽ mất dần động lực phát triển, chúng ta sẽ không thể đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thậm chí rơi vào “cái bẫy thu nhập trung bình”. Điều kiện tiên quyết, suy đến cùng là do con người quyết định, trong đó giáo dục, đào tạo, nền học vấn là nhân tố quan trọng nhất. Đảng ta nhất quán khẳng định: “Giáo dục, đào tạo là “quốc sách hàng đầu”, “đầu tư cho giáo dục, đào tạo là đầu tư cho phát triển”. Tuy nhiên, trên thực tế, hiệu quả thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng về đổi mới giáo dục, đào tạo từ Nghị quyết Trung ương 2, khóa VIII đến nay vẫn còn những hạn chế, bất cập, chất lượng thấp.

            Đổi mới giáo dục, đào tạo cần bắt đầu từ đổi mới quan điểm, tư tưởng chỉ đạo đến mục tiêu, nội dung, phương pháp, cơ chế, chính sách, điều kiện bảo đảm thực hiện; đổi mới từ sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đến hoạt động quản trị của các cơ sở giáo dục-đào tạo và việc tham gia của gia đình, cộng đồng, xã hội và bản thân người học; đổi mới ở tất cả các bậc học, ngành học... Điều này không phải đến Đại hội XII, Đảng ta mới xác định như vậy. Vấn đề là ở chỗ: Trong những năm qua, quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, mục tiêu giáo dục toàn diện chưa được hiểu và thực hiện đúng; nay chúng ta cần nhận thức đúng hơn và thực hiện hiệu quả hơn.

            Lâu nay, ở nước ta, các trường chủ yếu trang bị kiến thức cho người học, lấy nó và dựa vào nó để phát triển năng lực. Nhiều năm qua, chúng ta đã nhận ra sự bất cập, hạn chế của việc này, nên đã chuyển hướng sang phát triển phẩm chất và năng lực người học. Tuy nhiên, do thiếu tính đồng bộ và nhận thức chưa thống nhất, nên việc dạy và học vẫn theo cách cũ: Trang bị kiến thức là chính, phát triển phẩm chất và năng lực là phụ. Từ khi có Nghị quyết số 29, Hội nghị Trung ương 8, khóa XI, trong xã hội ta, về nhận thức đã có sự thay đổi nhất định, dần đi đến thống nhất về sự cần thiết phải chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực người học. Để “đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo; phát triển nguồn nhân lực” đạt hiệu quả cao, chúng ta phải đồng thời thực hiện nhiều giải pháp.

            Một giải pháp quan trọng được nêu trong dự thảo, đó là: *Đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ mục tiêu, chương trình, nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển năng lực và phẩm chất của người học*. Trên cơ sở xác định đúng, trúng mục tiêu đổi mới giáo dục, đào tạo, công khai mục tiêu, chuẩn “đầu vào”, “đầu ra” của từng bậc học, môn học, chương trình, ngành và chuyên ngành đào tạo, thì việc tiếp theo là đổi mới chương trình khung các môn học và nội dung của nó theo hướng phát triển mạnh năng lực và phẩm chất người học, bảo đảm hài hòa đức, trí, thể, mỹ; thực hiện tốt phương châm mới: Dạy người, dạy chữ và dạy nghề (trước đây là dạy chữ, dạy người, dạy nghề).

            Tiếp tục *đổi mới nội dung giáo dục theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và ngành nghề; tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn*. Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của Chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cương lĩnh, đường lối của Đảng. Tăng cường giáo dục thể chất, kiến thức quốc phòng, an ninh và hướng nghiệp. Dạy Ngoại ngữ và Tin học theo hướng chuẩn hóa, thiết thực, bảo đảm năng lực sử dụng của người học. Quan tâm dạy tiếng nói và chữ viết của các dân tộc thiểu số; dạy tiếng Việt và truyền bá văn hóa dân tộc cho người Việt Nam ở nước ngoài. Nói một cách khác, yếu tố đầu tiên của triết lý giáo dục Việt Nam hiện nay là tăng cường yếu tố dạy người-chủ nhân của chế độ mới, của xã hội xã hội chủ nghĩa.

            Cùng với đổi mới chương trình, nội dung giáo dục, đào tạo cần đổi mới công tác biên soạn sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu dạy học theo hướng đa dạng hóa, cập nhật tri thức mới, đáp ứng yêu cầu của từng bậc học, các chương trình giáo dục, đào tạo và nhu cầu học tập suốt đời của từng đối tượng. Cần khắc phục lối học tập trung vào một số môn học, một “khuôn” trong một sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu. Ở giai đoạn đầu của đổi mới, nên vừa nghiên cứu, biên soạn các sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu dạy và học chung cho mọi người, vừa nghiên cứu, biên soạn các sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu riêng cho phù hợp với từng loại đối tượng, đáp ứng nhu cầu phát triển phẩm chất, năng lực, năng khiếu cá nhân. Vì vậy, trong xây dựng cấu trúc chương trình môn học cần chú trọng nghiên cứu, biên soạn bổ sung các sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu bắt buộc và tài liệu tham khảo, bổ trợ phù hợp với phát triển phẩm chất, năng lực riêng của một lớp đối tượng. Theo đó, cần vận dụng phương pháp, cách thức xây dựng chương trình sau đại học để thiết kế, xây dựng các chương trình khung cho các bậc học theo hướng chuyên đề hóa dành cho người học có năng khiếu về những lĩnh vực nhất định.

            Đây là hướng mở để phát triển phẩm chất, năng lực cá nhân người học, góp phần đào tạo chuyên sâu, chuyên gia. Theo đó, nên chia tổng thời gian học thành hai phần, trong đó, một nửa dành cho học các môn chung, số thời gian còn lại dành cho việc học các môn riêng theo năng khiếu để phát triển phẩm chất, năng lực cá nhân. Điều này đòi hỏi người dạy phải tự đổi mới, nâng tầm cao tri thức và đổi mới phương pháp, hình thức giảng dạy cho phù hợp. Hơn thế, nó cũng đặt ra cho người quản lý, các khoa, trường sư phạm phải đổi mới cách tuyển chọn nhân sự đào tạo giáo viên, giảng viên theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người giáo viên, giảng viên tương lai. Rõ ràng, khi mục tiêu giáo dục, đào tạo được thay đổi căn bản, thì bắt buộc chương trình khung, nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục, đào tạo cũng phải thay đổi cho phù hợp.

            Phương pháp dạy và học mới không chỉ làm cho người học phát triển tư duy độc lập, sáng tạo mà còn giúp người thầy thêm tiến bộ, trưởng thành. Cùng với đó, cần đổi mới căn bản hình thức và phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo, bảo đảm trung thực, khách quan, công bằng. Cần gắn chặt giáo dục và đào tạo với nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội, với sản xuất, kinh doanh; gắn nhà trường, viện nghiên cứu với các cơ sở sản xuất, nhà máy, xí nghiệp; gắn lý luận với thực tiễn công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đó là những phương cách tốt nhất, hiệu quả nhất để đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nước nhà, như văn kiện trình Đại hội XII của Đảng đã đề ra.

            Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực ở nước ta được nêu trong văn kiện Đại hội XII, về thực chất, là một cuộc cách mạng trong lĩnh vực này, hiệu ứng của nó sẽ làm biến đổi tích cực nhiều mặt của đời sống xã hội Việt Nam, là sự vun trồng “nguyên khí quốc gia”, làm cho nền học vấn nước nhà hưng thịnh, đất nước phát triển bền vững.